

Bản án số: 13/2025/HS-ST

Ngày: 25 - 03 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trịnh Hữu Chinh**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Đặng Văn Việt**.

2. Bà **Nguyễn Thị Phụng**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Hồ Thị Đào** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh tham gia phiên tòa:*
Bà **Huỳnh Thị Cẩm Tú** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2025/HSST-QĐ ngày 05 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Tuấn E**, sinh năm 1990; Tại Đồng Tháp; Tên gọi khác: Không có; Nơi cư trú: Tổ A, ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Ngô Văn B, sinh năm 1963 và bà Trần Thị Ú, sinh năm 1954; Vợ con chưa có; Gia đình bị cáo có 02 anh, em, bị cáo là con út trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 23/12/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh tuyên phạt 02 năm tù, chấp hành xong ngày 17/9/2022, chưa được xóa án tích; Hiện bị cáo đang tại ngoại; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa);

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Ngô Tuấn E: Bà **Trần Thị Ú**, sinh năm 1954; Địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo Ngô Tuấn E: Bà **Bùi Thanh T** – Luật sư văn phòng L, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Đ (có mặt).*

Bị hại:

Ông **Trần Văn D**, sinh năm 1969; Địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

Ông **Trần Tuấn K**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

Ông **Nguyễn Quốc V**, sinh năm 1976; Địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi chấp hành án phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản vào ngày 17/9/2022, Ngô Tuấn E trở về nhà ở tổ A, ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Quá trình sinh sống, Tuấn E đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào khoảng 03 giờ 35 phút, ngày 03/02/2024, Tuấn E điều khiển xe gắn máy biển số 66FL-2193 (do Tuấn E mượn của anh ruột tên Ngô Tuấn A) đi từ nhà đến khu vực chuồng gà phía sau nhà của ông Trần Văn D, sinh năm 1969, nơi thường trú: tổ A, ấp T, xã M, huyện C. Lợi dụng chuồng gà không có người trông coi, Tuấn E lén lút bắt trộm 09 con gà của ông D rồi bỏ vào trong bao nhựa màu trắng chuẩn bị sẵn, sau đó mang ra xe gắn máy đem đi tiêu thụ. Trên đường tiêu thụ thì gặp tổ tuần tra kiểm soát của Công an xã M, huyện C phát hiện và lập biên bản thu giữ 09 con gà và xe gắn máy biển số 66F1-2193.

Về vật chứng, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả 09 con gà cho ông D theo quy định. Đối với xe gắn máy biển số 66FL-2193, số máy VTTYX!PFB8*00202848, số khung RL1DCBUM6B202848. Quá trình điều tra, xác minh xác định xe 66FL-2193 do bà Võ Thị Kiều T1, sinh năm 1995, nơi thường trú ấp B, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp đứng tên. Bà T1 trình bày đã bán xe trên cho một người không nhớ rõ họ tên, địa chỉ và thời gian bán, khi mua bán không làm thủ tục sang tên, phù hợp với lời khai của ông Ngô Tuấn A. Xét thấy, ông Ngô Tuấn A là chủ sở hữu hợp pháp, khi Ngô Tuấn E sử

dụng xe đi trộm cắp tài sản thì ông Ngô Tuấn A không hay biết. Do đó, Cơ quan điều tra đã xử lý trao trả xe cho ông Ngô Tuấn A theo luật định.

Biên bản và kết luận định giá số 1133/BB-HDDGTTTHS ngày 28/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: tổng trọng lượng 09 con gà là 14,6 kilôgam, trị giá 1.710.000 đồng.

- Vụ thứ hai: Vào khoảng 22 giờ ngày 18/02/2024, Tuấn E đi bộ đến phía khu vực chuồng gà phía sau nhà của ông Trần Tuấn K, sinh năm 1990, nơi thường trú: tổ A, ấp T, xã M, huyện C. Lợi dụng chuồng gà không có người trông coi, Tuấn E đã lén lút bắt trộm 01 con gà trống màu đỏ của ông K rồi bỏ đi. Đến khoảng 01 giờ 30 phút sáng ngày 19/02/2024, Tuấn E tiếp tục quay lại chuồng gà của ông K bắt trộm thêm 08 con gà. 09 con gà lấy trộm được, Tuấn E đựng trong 03 lưới cước (loại bao trái mít) màu trắng và đem giấu tại ruộng nước ngoài đồng cách nhà của Tuấn E khoảng 500m. Ông K sau khi phát hiện bị mất trộm gà, đã kiểm tra camera thì phát hiện Tuấn E là người lấy trộm, nên ông K đã đến gặp Tuấn E, Tuấn E thừa nhận lấy trộm và chỉ nơi cất giấu số gà. Ông K mang số gà bị trộm đến Cơ quan công an xã M trình báo. Về vật chứng, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả 09 con gà cho ông K theo quy định.

Biên bản và kết luận định giá số 1134/BB-HDDGTTTHS ngày 28/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: tổng trọng lượng 09 con gà là 24 kilôgam, trị giá 2.803.000 đồng.

- Ngoài hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nêu trên, Tuấn E còn thực hiện hành vi hủy hoại tài sản của người khác, cụ thể như sau: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/6/2024, Ngô Tuấn E đem theo 01 con dao bằng kim loại dài 35cm, chỗ rộng nhất 7cm, lưỡi dao sắc bén, đi từ nhà đến phía sau nhà của ông Nguyễn Quốc V, sinh năm 1976, nơi thường trú: tổ A, ấp T, xã M, huyện C. Tuấn E dùng dao chặt sát gốc 08 cây mai, 01 cây mận, 01 cây cóc và 01 cây sầu riêng và dùng tay nhỏ gốc 03 cây mai, của ông V. Đến khoảng 06 giờ ngày 15/6/2024, ông V phát hiện sự việc trên và trình báo với Công an xã M, huyện C. Qua xác minh và mời làm việc Tuấn E đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình và giao nộp con dao Tuấn E sử dụng để chặt cây mai.

Về vật chứng, quá trình điều tra đã thu giữ 11 cây mai, 01 cây mận, 01 cây cóc, 01 cây sầu riêng (hiện đã trao trả cho ông V). Tiếp tục tạm giữ 01 con dao bằng kim loại dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 25cm, chiều rộng nhất dài 7cm, lưỡi dao sắc bén.

Biên bản và kết luận định giá số 28/BB-HĐĐGTTTHS ngày 15/7/2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 11 cây mai, 01 cây cóc, 01 cây sầu riêng, 01 cây mận, trị giá 2.928.000 đồng.

Bản kết luận giám định Pháp y tâm thần theo trung cầu số 412/2024/KLGĐ ngày 11/10/2024. Kết luận theo tiêu chuẩn y học: trước, trong, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và vụ hủy hoại tài sản và hiện tại: bị cáo Tuấn E có bệnh lý tâm thần: Tâm thần phân liệt thể không biệt định.

Kết luận về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi: Tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và hủy hoại tài sản và hiện tại: bị cáo Tuấn E hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi do giai đoạn bệnh thuyên giảm.

Tại Công văn số 412.1/PYTTTTNB về việc giải thích kết luận giám định pháp y tâm thần trường hợp Ngô Tuấn E: về trách nhiệm hình sự tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và hủy hoại tài sản và hiện tại: Đương sự có năng lực trách nhiệm hình sự.

Tại cáo trạng số 05/CT-VKSHCL ngày 14/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Ngô Tuấn E về tội “Trộm cắp tài sản” và “Hủy hoại tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 và điểm g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Tuấn E phạm tội “Trộm cắp tài sản” và “Hủy hoại tài sản” .

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 và điểm g khoản 2 Điều 178; điểm q, s khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Tuấn E từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn D, ông Trần Tuấn K và ông Nguyễn Quốc V không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 35cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 25cm, chiều rộng nhất dài 7cm, lưỡi dao sắc bén.

* Người bào chữa cho bị cáo Ngô Tuấn E phát biểu quan điểm thống nhất với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều khoản của tội danh áp dụng đối với bị cáo Ngô Tuấn E. Đồng thời, người bào chữa còn viện dẫn nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo là do bản thân bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức, bị cáo đã thành khẩn khai báo ân năn hối cải. Hiện nay hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, cha mẹ già không còn khả năng lao động, xin Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất.

* Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các bản tự khai, biên bản lấy lời khai của bị cáo, các bị hại phù hợp với kết luận giám định, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở xác định như sau: Lợi dụng sự sơ hở của các bị hại trong quản lý tài sản, ngày 03/02/2024 bị cáo Tuấn E lấy trộm 09 con gà của ông Trần Văn D, trị giá 1.710.000 đồng; vào các ngày 18 và 19/02/2024 bị cáo Tuấn E lấy trộm 09 con gà của ông Trần Tuấn K, trị giá 2.803.000 đồng. Đến ngày 14/6/2024, bị cáo Tuấn E có hành vi dùng dao chặt sát gốc 08 cây mai, 01 cây mận, 01 cây cóc, 01 cây sầu riêng và dùng tay nhổ gốc 03 cây mai của ông Nguyễn Quốc V, trị giá 2.928.000 đồng. Cả 03 vụ án trên đều xảy ra trên địa bàn tổ A, ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác trái pháp luật, gây mất trật tự trị

an tại địa phương. Từ những căn cứ nêu trên, đã đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo là phạm tội, đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 và điểm g khoản 2 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 2 Điều 173. Tội trộm cắp tài sản, Bộ luật hình sự có quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....

g) Tái phạm nguy hiểm.

.....

Tại khoản 2 Điều 178. Tội hủy hoại tài sản, Bộ luật hình sự có quy định:

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....

g) Tái phạm nguy hiểm.

.....

[3]. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều sẽ bị xử lý. Lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động, làm ăn chân chính để tạo ra của cải vật chất phục vụ cho nhu cầu bản thân, chăm lo cho gia đình, làm tấm gương tốt để con cái noi theo; nhưng bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của các bị hại trong việc

quản lý tài sản, để lén lút lấy trộm tài sản của các bị hại. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích vụ lợi cá nhân. Do đó, xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo được cải tạo, giáo dục trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không. Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn D, ông Trần Tuấn K và ông Nguyễn Quốc V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại, cán dao dài 10 cm, lưỡi dài 25cm, chỗ rộng nhất 7cm, lưỡi dao sắc bén.

[7]. Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

[8]. Tại phiên tòa sơ thẩm, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Ngô Tuấn E giảm nhẹ hình phạt là có một phần căn cứ để chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo Ngô Tuấn E phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173 và điểm g khoản 2 Điều 178; điểm q, s khoản 1, Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Tuấn E phạm tội “Trộm cắp tài sản” và Hủy hoại tài sản”.

Xử phạt bị cáo Ngô Tuấn E với mức án 02 (hai) năm 06 (năm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội bị cáo phải chấp hành là 05 (năm) tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn D, ông Trần Tuấn K và ông Nguyễn Quốc V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại, cán dao dài 10 cm, lưỡi dài 25cm, chỗ rộng nhất 7cm, lưỡi dao sắc bén.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ngô Tuấn E phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Hữu Chinh